TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày 15-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Minh Nhì và Phạm Thanh Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Thư - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - An Giang* tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026 tại Toà án nhân dân khu vực 7 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Nhất H (tên gọi khác Huy N), sinh ngày 27 tháng 9 năm 2005, tại huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là xã A, tỉnh An Giang); CCCD: 091205009280; Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, tỉnh An Giang. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn S và bà Võ Thị T; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang chấp hành án về tội Gây rối trật tự công cộng trong vụ án khác. *Có mặt.*

- *Bị hại:* Nguyễn Văn S, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp M, xã Đ, tỉnh An Giang. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1- Anh Nguyễn Hồng C, sinh năm 2007; địa chỉ: ấp M, xã Đ, tỉnh An Giang. *Vắng mặt.*

2- Ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp B, xã A, tỉnh An Giang. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 25/5/2024, Nguyễn Nhất H đang uống cà phê với bạn tên K1 (không rõ tên thật và địa chỉ) tại chợ T1, trong lúc uống cà phê H dùng mạng xã hội Facebook nhắn tin cho em ruột của H tên là Nguyễn Hồng C, sinh ngày 16/8/2007 kêu C về nhà lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, biển kiểm soát 68M1-466.14 của cha ruột tên Nguyễn Văn S để cho H đi công chuyện, nhắn tin xong H nhờ K1 chở đến cầu K đợi C. Lúc này C ở nhà thuộc ấp M, xã V, huyện A (nay là xã Đ) lấy xe chạy vào cầu K đưa cho H, còn C được K1 chở đi uống cà phê. Khi lấy được xe thì H định đi đến nhà bạn gái của H ở gần cầu K, thuộc xã A, tỉnh An Giang để chơi, trên đường đi H nảy sinh ý định lấy chiếc xe SH 125i của ông S đem đi cầm để lấy tiền khắc phục hậu quả trong vụ án khác tại H, nên H ghé vào quán võng đối diện tiệm cầm đồ Anh K gặp một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch), H nói với người này "một chút có ai gọi hỏi cho cầm xe không, chú nói cho là được rồi, con cho tiền chú uống cà phê", người chạy xe ôm đồng ý, H xin số điện thoại của người chạy xe ôm (H không lưu cũng không nhớ số điện thoại của người này) và H cho người này 100.000 đồng, sau đó H chạy xe SH đến tiệm cầm đồ của Nguyễn Anh K ở khu phố B, thị trấn T, huyện A (nay là Ấp B, xã A), để cầm xe, do H không có giấy căn cước nên gọi điện thoại cho K1 kêu lấy giấy căn cước của C đem lại cho H và H điện thoại cho người chạy xe ôm lúc đầu H nhờ giả làm ông S đồng ý cho H cầm xe và đưa điện thoại cho ông Nguyễn Anh K nghe, ông K chủ tiệm cầm đồ tin tưởng đồng ý cầm xe và H dùng căn cước của C cầm chiếc xe với số tiền 20.000.000 đồng, tiền lãi 1.200.000 đồng/tháng. Sau khi cầm xe có tiền, H cho C 2.000.000 đồng (C không biết đây là tiền do H cầm xe mà có); khắc phục hậu quả trong vụ án tại H 10.000.000 đồng; mua điện thoại cho C 7.000.000 đồng, số tiền còn lại Nguyễn Nhất H tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 18/6/2024, H đến gặp ông K lấy thêm 5.000.000 đồng nữa, nhưng do chưa đến hạn 01 tháng nên ông K tính lãi 1.000.000

đồng và ghi biên nhận tổng cộng H cầm chiếc xe là 26.000.000 đồng. Sau khi sự việc xảy ra ông Nguyễn Văn S đến Cơ quan Công an trình báo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành định giá tài sản do Nguyễn Nhất H thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tại Bản kết luận định giá số 25/KL-HĐĐGTS ngày 13/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 (một) xe nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, biển kiểm soát 68M1 -466.14, số máy JF95E0111227, số khung RLHJF9500NY102052, mua vào năm 2022, thời điểm định giá tháng 5 năm 2024, giá trị là 63.916.000 đồng (Sáu mươi ba triệu chín trăm mười sáu nghìn đồng).

- Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả xe lại cho bị hại Nguyễn Văn S.

- Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSKV7 ngày 17-12-2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 truy tố bị cáo Nguyễn Nhất H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Nguyễn Nhất H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175 và điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhất H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho bị hại là đúng quy định của pháp luật nên không đề nghị gì.

- Bị cáo Nguyễn Nhất H trình bày: Bị cáo biết hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại trình bày: Đã trả tiền cho chủ tiệm cầm đồ là ông Nguyễn Anh K và nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì, xin giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện cơ bản đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh: Ngày 25/5/2024 Nguyễn Nhất H nhắn tin cho em ruột là Nguyễn Hồng C về nhà mượn xe hiệu SH, màu trắng, biển số kiểm soát 68M1-466.14 của ông Nguyễn Văn S (Cha ruột H) để H đi công chuyện, khi nhận được xe, trên đường đi đến nhà bạn gái chơi, bị cáo đã nảy sinh ý định đem xe đi cầm nên bị cáo chạy đến tiệm cầm đồ của ông Nguyễn Anh K thuộc Ấp B, xã A, tỉnh An Giang cầm chiếc xe giá 20.000.000 đồng, đến ngày 18/6/2024 bị cáo H đến gặp ông K lấy thêm 5.000.000 đồng, nhưng chưa đến hạn 01 tháng nên ông K tính lãi 1.000.000 đồng và ghi biên nhận tổng cộng 26.000.000 đồng.

Bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mượn xe người khác rồi mang đi cầm, kết quả định giá chiếc xe bị cáo mang đi cầm có giá trị 63.916.000 đồng (Sáu mươi ba triệu chín trăm mười sáu nghìn đồng). Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng, tính chất của vụ án: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo xâm phạm đến tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong Nhân dân. Trước thời điểm gây án, bị cáo đã bị truy tố về tội khác đang đợi xét xử, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời giáo dục bị cáo biết sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3.3] Về quyết định hình phạt, thấy rằng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo đang chấp hành hình phạt tù trong vụ án

khác nên cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù ở mức đầu khung hình phạt cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với Nguyễn Hồng C và ông Nguyễn Anh K và người chạy xe ôm không rõ lai lịch, không đủ cơ sở xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhất H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175 và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhất H 02 (Hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 41/2024/HS-ST ngày 27/6/2024 đã xử bị cáo Nguyễn Nhất H 01 năm 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo phải chấp hành hình phạt 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù của 02 bản án. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành Bản án số 41/2024/HS-ST là ngày 20/9/2024.

2- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho ông Nguyễn Văn S 01 (một) xe nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, biển kiểm soát 68M1 -466.14, số máy JF95E0111227, số khung RLHJF9500NY102052. Ông S đã nhận lại tài sản xong trong giai đoạn điều tra.

3- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Nhất H chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/01/2026); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 7;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Phân trại tạm giam khu vực UMT;
- Công an xã Đông Hưng;
- UBND xã Đông Hưng;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Phòng hồ sơ (PV27) CAAG;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Trường Hận